TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 02-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phú Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1992 tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị T; vợ: không có; con: có 01 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 25/12/2023 của Trưởng Công an xã L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 05/01/2024 chuyển sang tạm giam đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Quốc D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp M, xã C, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và

bà Phan Thị Ngọc D; có vợ tên Nguyễn Thị Thu H (đã chết) và 01 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/6/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển sang tạm giam đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2022, Nguyễn Văn Q quen biết người đàn ông tên "M" (không xác định nhân thân, lý lịch) làm việc tại Casino 666 thuộc Vương quốc Campuchia. Khoảng tháng 01/2023, M liên lạc qua tài khoản Zalo tên "HN" của Q đăng ký số điện thoại 0969662057 trao đổi tổ chức đưa người từ Việt Nam xuất cảnh sang Vương quốc Campuchia để làm việc trong Casino và hướng dẫn Q kết bạn liên lạc với người tên H sử dụng tài khoản Zalo tên "HL" (không xác định được nhân thân, lý lịch). Q và H thỏa thuận tiền công tổ chức đưa người xuất cảnh, nhập cảnh từ Việt Nam sang Vương quốc Campuchia là 3.000.000 đồng/người.

Khoảng 10 giờ ngày 30/6/2023, H liên lạc với Q qua tài khoản Zalo thuê đón 02 người từ Casino Grand Golden thuộc xã Trolpeng Phlong, huyện Po Nhia K'Rết, tỉnh T'Bông Kh'Mum, Vương quốc Campuchia nhập cảnh trái phép về Việt Nam với tiền công 3.000.000 đồng/người và được Q đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, Q sử dụng tài khoản Zalo tên "Q" liên lạc với tài khoản Zalo của Nguyễn Quốc D thuê sang Casino đón 02 người nhập cảnh về Việt Nam tại ngã tư R, ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh với giá 600.000 đồng/người và được D đồng ý. Sau đó H gửi ảnh 02 người nhập cảnh qua tài khoản Zalo cho Q, Q gửi cho D để nhận biết người cần đón. Khoảng 14 giờ 30 phút, D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner X biển số 70H1-614.61 từ nhà tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh đến cột mốc biên giới số 109/2/1 thuộc tổ 9, ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh và đi qua đường tiểu ngạch xuất cảnh trái phép sang Campuchia. Khi đến khu vực Casino Grand Golden, D đón Tạ Hoàng D1, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ 5, N, quận K, thành phố Hải Phòng và Hoàng Đức T, sinh năm 1987, địa chỉ: Xóm 7, xã V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định và chở về theo đường mòn khu vực cột mốc số 109/2/1 nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Khi đến khu vực kho P thuộc tổ 9, ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì bị Đội đặc nhiệm PCMT&TP phối hợp với Tổ công tác của Đồn Biên phòng cửa khẩu Chàng Riệc thực hiện nhiệm vụ phát hiện nghi vấn dừng phương tiện kiểm tra.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận:

Ngày 16/6/2023, H thuê Q đến khu vực Casino Grand Golden thuộc Vương quốc Campuchia đón 01 người (không xác định được nhân thân, lý lịch) nhập cảnh trái phép về Việt Nam tại khu vực ngã tư R với giá 3.000.000 đồng và được Q đồng ý. Q thuê Nguyễn Quốc D sang Campuchia đón và đưa người nhập cảnh theo yêu cầu của H với giá 600.000 đồng. Sau khi đưa người nhập cảnh trái phép vào Việt

Nam, H thanh toán tiền công cho Q hình thức chuyển khoản từ số tài khoản 9931501139 tên Lê Trung H tại Ngân hàng TMCP Quân đội đến số tài khoản 0969662057 tại Ngân hàng TMCP Quân đội của Q, Q thanh toán tiền công cho D hình thức chuyển khoản từ số tài khoản 0969662057 tại Ngân hàng TMCP Quân đội của Q đến số tài khoản 0363865366 tại Ngân hàng TMCP Quân đội của D.

Kết luận giám định số 1078/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu sơn đỏ số khung RLHKC4419NY220014, số máy KC34E5081454 (được ký hiệu số 570) có số khung và số máy không bị đục xóa.

Cáo trạng số 19/CT-VKSTB ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép";

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 348, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 348, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Q, D nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo biết hành vi của mình là sai và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh,

Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tạ Hoàng D1, Hoàng Đức T không có hộ chiếu, giấy tờ hợp pháp để xuất nhập cảnh qua cửa khẩu biên giới. Nhưng vì vụ lợi nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D đã tổ chức đưa D1, T từ Vương quốc Campuchia nhập cảnh trái phép vào Việt Nam qua khu vực cột mốc biên giới số 109/2/1 tại ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh để hưởng lợi số tiền 6.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 45 cùng ngày, khi D điều khiển xe chở D1, T đến khu vực kho P thuộc tổ 9, ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện. Quá trình điều tra xác định ngày 16/6/2023, Q và D đã tổ chức cho 01 người nhập cảnh trái phép từ Vương quốc Campuchia vào lãnh thổ Việt Nam qua khu vực cột mốc biên giới số 109/2/1, Q hưởng lợi số tiền 2.400.000 đồng, D hưởng lợi số tiền 600.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 19/CT–VKSTB ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên truy tố các bị cáo có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh; xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, làm giảm hiệu quả và hiệu lực quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam. Các bị cáo là người thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình nhưng vì vụ lợi nên đã cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Tính chất của đồng phạm, mức độ tham gia phạm tội của từng người đồng phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò, sắp đặt nhiệm vụ rõ ràng giữa những người tham gia. Trong những lần phạm tội, Nguyễn Văn Q giữ vai trò chính, trực tiếp thuê D đưa người khác nhập cảnh trái phép từ Vương quốc Campuchia vào lãnh thổ Việt Nam, thỏa thuận chi phí, nhận và thanh toán tiền công cho bị cáo D đồng thời hưởng lợi số tiền 2.400.000 đồng nhiều hơn bị cáo D. Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Q mức hình phạt cao hơn.

Bị cáo Nguyễn Quốc D thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành, trực tiếp sử dụng điện thoại, xe mô tô của mình làm công cụ liên lạc, phương tiện vận chuyển đón người nhập cảnh trái phép và hưởng lợi số tiền 600.000 đồng nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, đúng sự thật những tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội đã thực hiện và ăn năn hối lỗi về hành vi của mình; tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm, người phạm tội bị phát hiện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Hình phạt áp dụng:

[6.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm. Căn cứ Điều 38 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo.

[6.2] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, công việc nhất định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Người tên Lê Trung H sử dụng tài khoản Ngân hàng TMCP Quân đội số 9931501139 xác minh địa phương vắng mặt tại nơi cư trú và người tên M, H sử dụng tài khoản Zalo tên “HL” Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tiến hành làm việc được.

- Hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định của Tạ Hoàng D1, Hoàng Đức T, ngày 02/01/2023 Đồn trưởng Đồn Biên phòng cửa khẩu Chàng Riệc đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng là có căn cứ.

[8] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen; 01 xe mô tô hiệu Honda loại Winner X biển số 70H1-614.61, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 ProMax, 01

điện thoại di động hiệu Nokia màu đen: Đây là những công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc, vận chuyển người khác nhập cảnh trái phép nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với sim điện thoại số 0867135097, số 0859700652, số 0363865336 và thẻ sim Mefone (không rõ số thuê bao), các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 2.400.000 đồng của bị cáo Q và 600.000 đồng của bị cáo D là tiền thu lợi do phạm tội mà có, Hội đồng xét xử truy tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép"

1.1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 348; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 04 (bốn) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 27/12/2023.

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 348; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 30/6/2023.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, số Imei 860156042916808 và 860156043062230 đã qua sử dụng của bị cáo Q.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại Winner X biển số 70H1-614.61, số máy KC34E5081454, số khung RLHKC4419NY220014; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 ProMax màu tím số Imei 355281437434571 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei 1 357756107840452, Imei 2 357756107840460 đã qua sử dụng của bị cáo D.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim số 0867135097 của bị cáo Q; 01 (một) sim số

0859700652, 01 (một) sim số 0363865336 và 01 thẻ sim Mefone (không rõ số thuê bao) của bị cáo D.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2023 và ngày 27/02/2024).

Truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Văn Q và tiền Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Quốc D.

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Phòng KTNV.TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch - Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Hải